

# Một số nguyên nhân dẫn đến đói nghèo ở nông thôn ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh

*Ths. Nguyễn Thị Hằng\**

Ngày nay, đói nghèo đang trở thành một vấn đề cấp bách của nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là ở các nước chậm phát triển và đang phát triển. Mỗi quốc gia muốn thực hiện được mục tiêu phát triển xã hội bền vững thì không thể không giải quyết vấn đề đói nghèo. Trong những năm qua Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn về xóa đói giảm nghèo, được các tổ chức quốc tế và các nước đánh giá cao về sự quyết tâm chống nghèo đói của Chính Phủ Việt Nam, đã cho thấy tính ưu việt của chế độ ta là phấn đấu vì mục tiêu con người mà Đảng ta đã xác định: Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với thực hiện công bằng xã hội.

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi khởi xướng và tổ chức thành công chương trình xóa đói giảm nghèo đồng thời được đánh giá là địa phương đi đầu trong cả nước về phong trào xóa đói giảm nghèo. Đạt được kết quả to lớn như vậy là do thành phố thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trên cơ sở khai thác tốt tiềm năng và thế mạnh trên địa bàn. Thành phố đã tập trung giải quyết ba vấn đề lớn đó là: trợ vốn cho xóa đói giảm nghèo; có phương hướng trợ vốn và các chính sách ưu đãi cho người nghèo. Trải qua chặng đường hơn 10 năm, chương trình xóa đói giảm nghèo đã thực sự trở thành một phong trào quần chúng sôi nổi, rộng khắp ở thành phố và nhân rộng trong cả nước, tạo được những chuyển biến tích cực về nhiều mặt, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và từng bước nâng cao. Tuy nhiên, tình trạng đói nghèo ở các huyện ngoại thành và sự phân hóa giàu nghèo giữa các tầng lớp dân cư, giữa nông thôn và thành thị cũng diễn ra ngày càng gay gắt. Vấn đề tìm ra những nguyên nhân dẫn đến đói nghèo ở các huyện ngoại thành có ý nghĩa quan trọng giúp chính quyền địa phương nhận thức rõ nhiệm vụ xóa đói giảm nghèo thực chất là một cuộc chiến chống đói nghèo đô thị, rút ngắn dần khoảng cách giàu nghèo, một trong những tiêu chí quan trọng trong xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh hiện đại. Ở phạm vi bài viết này, tác giả phân tích một số nguyên nhân cơ bản dẫn đến nghèo đói ở khu vực ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh.

## **1. Nguồn lực hạn chế và nghèo nàn**

Người nghèo thường thiếu nhiều nguồn lực, họ bị rơi vào vòng luẩn quẩn của sự nghèo đói và thiếu nguồn lực. Người nghèo có khả năng tiếp tục nghèo vì họ không thể đầu tư vào nguồn nhân lực của họ, đồng thời nguồn vốn nhân lực thấp lại cản trở họ thoát khỏi nghèo đói. Người nghèo ở khu vực ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh đa số là sản xuất nông nghiệp, do thiếu vốn nên họ khó có khả năng hướng tới sản xuất các loại cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao. Thông thường họ lựa chọn phương án sản xuất tự cung, tự cấp, họ vẫn giữ các phương thức sản xuất truyền thống với giá trị kinh tế thấp, thiếu cơ hội thực hiện các phương án sản xuất mang lợi nhuận cao. Do vẫn theo phương án sản xuất truyền thống nên giá trị sản phẩm và năng suất các loại cây trồng, vật nuôi còn thấp, thiếu tính cạnh tranh trên thị trường và vì vậy đã đưa họ vào vòng luẩn quẩn của sự nghèo khó. Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế của khu vực phía Nam và của cả nước, đây là địa phương có tốc độ đô thị hóa rất nhanh, không gian đô thị ngày càng được mở rộng đã làm thu hẹp diện tích đất canh tác nông nghiệp.

Xu hướng này tất yếu dẫn tới một bộ phận không nhỏ nông dân sống ở các huyện ngoại thành phải chuyển đổi nghề nghiệp, nhưng trên thực tế không phải nông dân nào cũng biết cách thay đổi “phương thức sản xuất” của mình, tức là phải tăng năng suất trên một đơn vị diện tích đất canh tác nhờ áp dụng khoa học kỹ thuật nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao,... Do đó, một bộ phận nông dân từ lâu đã gắn với sản xuất nông nghiệp

bị đẩy vào cảnh khốn khổ vì thiếu nguồn lực để sản xuất. Một số người khác sau khi nhận được số tiền đền bù từ mảnh ruộng của mình trong các dự án quy hoạch không biết sử dụng hoặc sử dụng không hiệu quả dẫn đến hệ quả là:

*Thứ nhất*, chỉ thoát được cảnh đói nghèo trong một thời gian ngắn. Khi đã sử dụng hết số tiền mà họ có được do bán đất và đền bù, giải tỏa thì họ lại tái nghèo.

*Thứ hai*, khi diện tích đất nông nghiệp bị thu hẹp một số lao động trong nông nghiệp không tìm được việc làm mới, thất nghiệp gia tăng và vì vậy họ rất khó khăn trong việc tự mình thoát khỏi đói nghèo.

*Thứ ba*, khi giá đất tăng lên do tác động của đô thị hóa, người nông dân bán đất ồ ạt, nhiều ngôi nhà mới được xây dựng nhưng đó là những ngôi nhà của những người ở nơi khác đến, có nhiều tiền còn nông dân thì bị đẩy vào sâu hơn và đất canh tác cũng thu hẹp lại, vì vậy người nông dân khó có cơ hội để duy trì hoạt động sản xuất nông nghiệp của mình nếu như họ không có kế hoạch sử dụng đồng vốn kiếm được từ việc bán đất một cách có hiệu quả và cuối cùng cảnh đói nghèo vẫn tiếp tục ở lại với họ.

Bên cạnh đó, đa số người nghèo chưa có nhiều cơ hội tiếp cận với các dịch vụ sản xuất nông nghiệp như khuyến nông, khuyến ngư, bảo vệ động, thực vật; các yếu tố đầu vào phục vụ cho sản xuất nông nghiệp như: điện, nước, giống cây trồng, vật nuôi, phân bón... đã làm tăng chi phí tính trên một đơn vị giá trị sản phẩm. Khả năng còn hạn chế về vốn của người nghèo và cơ hội tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng có giới hạn chính là nguyên nhân trì hoãn khả năng đổi mới sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ, mở rộng sản xuất, tiếp cận thị trường,... Một mặt, do không có tài sản thế chấp, người nghèo phải dựa vào tín chấp với các khoản vay nhỏ, hiệu quả thấp đã làm giảm khả năng hoàn trả vốn. Mặt khác, đa số người nghèo không có kế hoạch sản xuất cụ thể hoặc sử dụng vốn vay không đúng mục đích, do vậy họ khó có điều kiện tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng ưu đãi của Nhà nước cũng như các tổ chức tín dụng. Người nghèo còn thiếu thông tin về pháp luật, chính sách và thị trường đã làm cho họ sẽ càng nghèo hơn.

## **2. Trình độ học vấn thấp, việc làm thiếu và không ổn định**

Những người nghèo là những người thường có trình độ học vấn thấp, ít có cơ hội kiếm được việc làm tốt và ổn định. Mức thu nhập của họ hầu như chỉ đủ để đảm bảo cho nhu cầu dinh dưỡng tối thiểu và do vậy không có điều kiện nâng cao trình độ của mình trong tương lai để thoát nghèo. Theo số liệu điều tra năm 2004 của Viện Kinh tế TP.Hồ Chí Minh, mức thu nhập bình quân nhân khẩu trên một tháng của khu vực nông thôn ngoại thành là 726.000 đồng/người/tháng, bằng 54,3% mức thu nhập bình quân chung của thành phố<sup>(1)</sup>. Do mức thu nhập thấp nên khả năng chi cho học hành ở khu vực ngoại thành cũng thấp hơn nội thành. Chi cho học hành bình quân một người một tháng của khu vực nông thôn là 24.785 đồng trong khi đó ở khu vực thành thị là 62.535 đồng. Qua số liệu trên cho thấy người dân ở khu vực ngoại thành chi cho giáo dục chỉ bằng 39,6% của khu vực thành thị từ đó có thể khẳng định rằng người nghèo trong khu vực nông thôn ngoại thành chi cho học hành càng ít hơn nữa. Trình độ học vấn thấp không chỉ ảnh hưởng tới thu nhập mà còn ảnh hưởng đến các quyết định có liên quan về giáo dục, sinh đẻ, nuôi dưỡng con cái,... ở thế hệ hiện tại mà còn cả thế hệ trong tương lai. Suy dinh dưỡng ở trẻ em và trẻ sơ sinh là nhân tố ảnh hưởng đến khả năng đến trường của con em các gia đình nghèo nhất và sẽ làm cho việc thoát nghèo thông qua giáo dục và đào tạo càng trở nên khó khăn hơn. Học vấn thấp và đói nghèo vừa là nguyên nhân vừa là kết quả của nhau, thường là bạn đồng hành miễn cưỡng đáng buồn của nhau. Đa số người nghèo làm các công việc trong nông nghiệp có mức thu nhập rất thấp.

Trình độ chuyên môn kỹ thuật của người lao động phổ thông ở khu vực ngoại thành chiếm 92,9% trong tổng số lao động, đối với khu vực nội thành thì tỷ lệ này là 81,3%. Ở ngoại thành chỉ có 3,1% lao động có trình độ đại học, trong khi đó ở nội thành người có trình độ đại học

và trên đại học chiếm tới 13,2%, điều kiện học tập khó khăn là trở ngại lớn đối với người nghèo.

Trình độ học vấn thấp làm hạn chế khả năng kiếm việc làm trong các khu vực khác, trong các ngành phi nông nghiệp, những công việc mang lại thu nhập cao và ổn định. Các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu đô thị mới ngày càng phát triển ở khu vực ngoại thành là cơ hội cho người dân sống nơi đây nhưng đồng thời đây cũng là thách thức lớn đối với người nghèo, bởi lẽ do trình độ học vấn thấp họ khó có thể tìm được việc làm tốt hơn trong các khu công nghiệp, khu chế xuất. Nếu tìm được chỗ làm cũng chỉ là lao động phổ thông. Đây là thực tế không chỉ có ở khu vực ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh mà là một thực trạng phổ biến trong cả nước.

### **3. Nguyên nhân về nhân khẩu học**

Quy mô hộ gia đình là “mẫu số” quan trọng có ảnh hưởng đến mức thu nhập bình quân của các thành viên trong hộ. Đông con vừa là nguyên nhân vừa là hệ quả của nghèo đói. Tỷ lệ sinh con trong các hộ gia đình nghèo và khu vực nông thôn thường là rất cao. Đông con là một trong những đặc trưng nổi bật của các hộ gia đình nghèo. Tỷ lệ sinh của khu vực ngoại thành năm 2000 là 19,0<sup>0</sup>/<sub>00</sub> trong khi đó ở các quận nội thành thì tỷ lệ này là 16,8<sup>0</sup>/<sub>00</sub>. Năm 2002 tỷ lệ này tương ứng ở ngoại thành thành là 17,2<sup>0</sup>/<sub>00</sub> và nội thành là 16,3<sup>0</sup>/<sub>00</sub>. Nhân khẩu bình quân ở ngoại thành cao hơn nội thành, ngoại thành bình quân 4,69 người/hộ, nội thành là 4,63 người/hộ(2). Một trong những nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ sinh cao trong các hộ sống ở nông thôn mà đặc biệt là những hộ nghèo là do họ không có kiến thức cũng như điều kiện tiếp cận với các biện pháp sức khỏe sinh sản. Tỷ lệ phụ nữ nghèo đặt vòng tránh thai thấp, tỷ lệ nam giới nhận thức chưa đầy đủ trách nhiệm kế hoạch hóa gia đình và sử dụng biện pháp tránh thai chưa cao. Mức độ hiểu biết của các cặp vợ chồng nghèo về vệ sinh, an toàn tình dục, cũng như mối liên hệ giữa tình trạng nghèo đói, sức khỏe sinh sản và gia tăng nhân khẩu còn hạn chế.

Dân số tăng nhanh, quy mô gia đình nhiều con ở khu vực ngoại thành là áp lực lớn đối với vấn đề giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo đồng thời tỷ lệ người ăn theo cao trong các hộ nghèo chính là nguyên nhân dẫn đến tình trạng nghèo đói của họ. Gần đây nhiều cuộc điều tra kinh tế xã hội cho thấy, bên cạnh do sự tác động của các yếu tố kinh tế - xã hội, tốc độ gia tăng dân số nhanh cũng như số con đông trong mỗi gia đình trở thành một lực cản cho vấn đề xóa đói giảm nghèo ở cấp quốc gia, địa phương cũng như trong từng hộ gia đình.

### **4. Đặc điểm tự nhiên và cơ cấu sản xuất:**

Do đặc điểm tự nhiên của khu vực nông thôn nói chung và ở ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh nói riêng chủ yếu là sản xuất nông nghiệp truyền thống, công nghiệp chưa có điều kiện phát triển mạnh và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Trong những năm gần đây điều kiện kết cấu hạ tầng ở khu vực nông thôn ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh có cải thiện nhưng chưa thật sự trở thành nhân tố quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế đã không phát huy hiệu quả những chính sách về xóa đói giảm nghèo của chính quyền thành phố. Thực tiễn cho thấy, điều kiện giao thông nông thôn nơi nào không thông suốt, nơi đó sẽ có một nền kinh tế - xã hội “ôm yếu”, ngược lại giao thông nông thôn thông suốt sẽ tạo thuận lợi cho sản phẩm nông nghiệp được tiếp cận với thị trường, từ đó nâng cao đời sống người dân nói chung và đặc biệt là góp phần xóa đói giảm nghèo. Mặt khác, điều kiện tự nhiên của khu vực nông thôn ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh so với những nơi khác có nhiều thuận lợi hơn, tuy nhiên người nghèo ở khu vực này khả năng tiếp cận được những dịch vụ, sản phẩm, thị trường,...cũng khó khăn hơn, khả năng thoát khỏi cảnh nghèo đói của họ trở nên phức tạp hơn. Do điều kiện tự nhiên không thuận lợi như ở nội thành, việc đào tạo nguồn nhân lực hay quá trình thoát khỏi cảnh nghèo khổ từ việc nâng cao nguồn nhân lực cũng khó khăn, mọi chi phí đều cao hơn so với khu vực thành thị, hàng hóa của họ sản xuất ra kém sức cạnh tranh do quá trình vận chuyển. Nguy cơ dễ bị tổn thương do ảnh hưởng của thiên tai và các rủi ro khác, các hộ gia đình nghèo rất dễ bị tổn thương bởi những khó khăn hàng ngày và những biến

động bất thường xảy ra. Đa số người nghèo của khu vực này sống bằng nghề nông nên dễ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, điều kiện thời tiết không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp.

Bên cạnh đó, khả năng đối phó và khắc phục rủi ro này của người nghèo rất kém do nguồn thu nhập thấp, bấp bênh và khả năng tích lũy kém nên họ khó có khả năng chống chọi với những biến cố xảy ra trong cuộc sống (mất mùa, thiên tai, mất nguồn lao động, mất sức khỏe,...). Với năng lực kinh tế mong manh của các hộ gia đình nghèo trong khu vực nông thôn, những đột biến này sẽ tạo ra những bất ổn trong cuộc sống của họ và tất nhiên người nghèo thì càng nghèo hơn.

Ngoài ra, người nghèo chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, năng suất thấp do không có trình độ để áp dụng khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất. Khả năng nâng cao năng suất là rất khó khăn trong khi do áp lực của đô thị hóa ngày càng mạnh, diện tích đất canh tác ngày càng thu hẹp. Khu vực ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh không chỉ giải quyết đối với những người nghèo tại địa phương mà còn phải hứng chịu dòng người nhập cư ở nơi khác đến vốn dĩ là người nghèo không có việc làm ổn định. Do người nghèo ở khu vực này chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, trong khi giá nông sản có xu hướng không tăng hoặc tăng chậm hơn so với giá các sản phẩm công nghiệp, nên cánh kéo về giá cả sản phẩm nông nghiệp và công nghiệp ngày càng doãn ra đã tác động tiêu cực đến mức sống của người nghèo.

### **5. Những tác động của chính sách vĩ mô đến người nghèo**

Thành phố Hồ Chí Minh có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và ổn định trong thời gian qua và đây là một trong những nhân tố có ảnh hưởng tích cực đến chương trình xóa đói giảm nghèo của thành phố, tuy nhiên do quá trình phát triển và mở cửa nền kinh tế của thành phố Hồ Chí Minh cũng đã tác động tiêu cực đến người nghèo. Cơ cấu đầu tư chưa hợp lý, tỷ lệ đầu tư cho nông nghiệp và nông thôn còn thấp. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản ngành nông lâm thủy sản của thành phố năm 2003 chỉ chiếm 0,64% trong tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn và chỉ chiếm 1% trong tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách địa phương. Chưa chú ý đến các ngành công nghiệp chế biến có quy mô nhỏ ở khu vực nông thôn, thu hút nhiều lao động. Tăng trưởng kinh tế giúp xóa đói giảm nghèo trên diện rộng, song cải thiện tình trạng của người nghèo (về thu nhập, khả năng tiếp cận thị trường, khoa học công nghệ, phát triển nguồn nhân lực,...) lại phụ thuộc vào loại hình tăng trưởng kinh tế. Việc phân phối lợi ích tăng trưởng trong các nhóm dân cư gồm cả các nhóm thu nhập phụ thuộc vào đặc tính của tăng trưởng chưa hợp lý. Thông thường, người giàu hưởng lợi từ tăng trưởng kinh tế nhiều hơn những người nghèo và như vậy đã làm tăng thêm khoảng cách giàu nghèo giữa nội thành và ngoại thành là điều khó tránh khỏi.

### **6. Bất bình đẳng về giới, bệnh tật và sức khỏe kém cũng là yếu tố đẩy con người vào tình trạng nghèo đói trầm trọng.**

Bất bình đẳng về giới làm sâu sắc hơn tình trạng nghèo đói trên tất cả các mặt. Ngoài những bất công mà cá nhân phụ nữ và trẻ em gái phải gánh chịu do bất bình đẳng thì còn những tác động bất lợi đối với gia đình.

Phụ nữ chiếm gần 50% trong tổng số lao động nông nghiệp, trong khi đó chỉ có khoảng ¼ phụ nữ tham gia các lớp tập huấn về kỹ thuật nông nghiệp. Phụ nữ ít có cơ hội tiếp cận với công nghệ, tín dụng và đào tạo, thường gặp nhiều khó khăn do gánh nặng công việc gia đình, thiếu quyền quyết định trong hộ gia đình và thường được trả công thấp hơn nam giới cho cùng một công việc. Theo UNDP trong tổng số 1,4 tỷ người nghèo trên thế giới thì có đến 70% là phụ nữ. Mặt khác, phụ nữ có trình độ học vấn thấp dẫn tới tỷ lệ tử vong ở trẻ em, trẻ sơ sinh cao và khả năng cho con em độ tuổi đi học đến trường ở vùng ngoại thành bao giờ cũng thấp hơn khu vực nội thành. Bất bình đẳng giới còn là yếu tố làm gia tăng tỷ lệ sinh, đây là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đói nghèo của các hộ nông dân ở khu vực ngoại thành thành phố Hồ Chí Minh.

Vấn đề bệnh tật và sức khỏe kém ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập, chi tiêu và việc làm của người nghèo bởi các lý do sau:

**Thứ nhất**, mất đi thu nhập thường xuyên từ lao động của họ.

**Thứ hai**, chịu chi phí cao một cách tương đối (so với thu nhập) cho khám, chữa bệnh bao gồm chi phí trực tiếp và gián tiếp.

Do đó, chi phí khám chữa bệnh là gánh nặng đối với người nghèo, họ có thu nhập thấp nên việc tích lũy coi như không có gì hoặc rất ít, để có tiền trang trải cho việc chữa bệnh buộc họ phải đi vay mượn, cầm cố tài sản, dẫn đến khả năng thoát khỏi vòng nghèo đói là rất ít. Vấn đề y tế và cung cấp nước sạch cho người nghèo cũng là một trong những yếu tố có ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng nói chung và đối với người nghèo nói riêng, hiện nay ở huyện Cần Giờ có khoảng 20% dân số chưa có nước sạch để sử dụng. Do vậy, cải thiện điều kiện sức khỏe cho người nghèo là một trong những yếu tố đảm bảo cho họ thoát nghèo.

Để thực hiện được mục tiêu nâng cao mức sống của người dân nói chung cũng như xóa đói giảm nghèo, tiếp tục phát huy ba vấn đề được đánh giá là chìa khóa thành công 10 trong chương trình xóa đói giảm nghèo của thành phố là: trợ vốn cho xóa đói giảm nghèo; có phương hướng trợ vốn và các chính sách ưu đãi cho người nghèo. Đồng thời khắc phục những nguyên nhân dẫn đến đói nghèo nêu trên, chính quyền thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp cơ bản sau đây:

**Thứ nhất**, cần nhận thức quá trình đô thị hóa có tính hai mặt, do vậy trong quá trình quản lý đô thị cần phải cân nhắc một cách thận trọng mang tầm chiến lược, đảm bảo có quy hoạch, có sự kiểm soát chặt chẽ, có hệ thống chứ không phải tự phát như hiện nay. Mặt khác, cần thấy rằng quá trình đô thị hóa là một tất yếu khách quan, phù hợp với mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, đây là yếu tố thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tuy nhiên, để khắc phục mặt tiêu cực của quá trình đô thị hóa, chính quyền thành phố cần phải có quy hoạch cụ thể khi thực hiện các dự án sử dụng đất nông nghiệp để từ đó góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Có cơ cấu đầu tư hợp lý cho phát triển nông nghiệp và nông thôn, đặc biệt là cho đối tượng người nghèo để họ tự nâng cao năng lực sản xuất của mình, đây là cơ sở để họ tự thoát khỏi đói nghèo.

**Thứ hai**, tăng cường đào tạo nghề cho thanh niên nông thôn, đặc biệt là con em của những gia đình sản xuất nông nghiệp nằm trong trong khu vực quy hoạch, giải tỏa để thực hiện dự án nào đó. Nếu làm không tốt việc đào tạo nghề và tạo việc làm cho đối tượng này thì đây chính là nguy cơ tiềm ẩn dẫn đến đói nghèo, bởi vì họ không có đất để sản xuất nông nghiệp, không có việc làm ổn định và thất nghiệp dẫn đến thu nhập thấp, đây chính là bạn đồng hành của sự đói nghèo. Làm tốt khâu dạy nghề cho thanh niên nông thôn sẽ giảm áp lực dân số tăng nhanh ở khu vực nội thành, người nghèo không bỏ nông thôn ra thành thị để kiếm việc làm. Đây là giải pháp có tính quyết định giúp cho người nghèo tự thoát khỏi vòng luẩn quẩn của sự nghèo đói.

**Thứ ba**, tuyên truyền giáo dục cho người nghèo tác dụng của vấn đề kế hóa gia đình, đặc biệt là phụ nữ nghèo, khuyến khích bằng hiện vật cho những gia đình sinh ít con, giáo dục cho họ ý thức tự vươn lên chính mình, có ý chí làm giàu, vì đây có thể nói là bản chất cố hữu của người nông dân. Nhà nước có chế độ chính sách, chương trình cụ thể để chăm sóc sức khỏe cho người nghèo.

**Thứ tư**, cung cấp thông tin về thị trường nông sản cho người dân, hỗ trợ kỹ thuật nông nghiệp để giúp những nông dân nghèo nâng cao giá trị sản lượng trên một đơn vị diện tích đất canh tác. Đầu tư cơ sở hạ tầng làng nghề truyền thống và cung cấp thông tin để phát triển và mở mang các làng nghề. Hỗ trợ đối tượng người nghèo chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi đáp ứng yêu cầu của thị trường.

**Thứ năm**, sử dụng một cách có hiệu quả các dự án tài trợ của Nhà nước cho người nghèo, xác định đúng đối tượng được hưởng lợi từ những dự án đó nhằm phát huy tác dụng của các chương trình xóa đói giảm nghèo. Cần nhắc kỹ lưỡng các chính sách đối với người nghèo, người nghèo phải là đối tượng được hưởng lợi từ sự tăng trưởng kinh tế để thu dần khoảng cách giàu nghèo, bất bình đẳng trong xã hội, tuy nhiên không làm triệt tiêu động lực của các tầng lớp khác, các chính sách đó phải được đặt trong mối quan hệ giữa lợi ích kinh tế và lợi ích xã hội. Mở rộng khả năng người nghèo tiếp cận dịch vụ tài chính, tín dụng ở nông thôn. Hoàn thiện quy trình cho vay, thủ tục vay, với cơ chế “một cửa” giúp cho người nghèo.

---

*\* Ban Quản lý khoa học – Học viện chính trị khu vực II.*

(1) Diễn biến mức sống dân cư, phân hóa giàu nghèo và các giải pháp xóa đói giảm nghèo trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế Việt Nam nhìn từ thực tiễn thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Lao Động - Xã hội, tr126.

(2) Sđd, trang129.